

MỤC LỤC

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU LỊCH SỬ NĂM 2019

VẤN ĐỀ CHUNG

- NGUYỄN TIẾN DŨNG • Về lý thuyết “Chủ quyền quốc gia” trong lịch sử quan hệ quốc tế. Số 3 (515), tr. 58-70.
- MOMOKI SHIRO • Tình hình nghiên cứu Lịch sử Việt Nam tại Nhật Bản: Lịch sử và đặc trưng của nó. Số 5 (517), tr. 3-25.

LỊCH SỬ CỔ - TRUNG ĐẠI

- NGUYỄN VĂN KIM • Đại Việt giữa hai cuộc chiến - Di sản văn hóa và những biến đổi chính trị, xã hội thế kỷ XIII-XV. Số 1 (513), tr. 3-15.
- NGUYỄN MINH TUỜNG • Về các loại thể tài sử học của Việt Nam dưới thời quân chủ. Số 1 (513), tr. 30-39.
- YU INSUN • Ý thức “đối Trung” của sử gia Ngô Sĩ Liên. Số 3 (515), tr. 3-11.
- NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH • Hoạt động triều cống trong quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và các nước Đông Nam Á lục địa thế kỷ XIX. Số 3 (515), tr. 12-30.
- NGUYỄN HỮU TÂM • Tổng trấn Bắc thành Nguyễn Văn Thành - vị Tổng tài đầu tiên của Sử cục triều Nguyễn. Số 4 (516), tr. 3-10.
- TRẦN NGỌC DŨNG • Tiếp xúc ngoại giao Anh - Việt Nam thế kỷ XVII dưới góc nhìn của người Anh. Số 4 (516), tr. 11-22.
- HỒ CHÂU • Quan hệ thương mại giữa Đàng Trong thời chúa Nguyễn với một số nước phương Tây thế kỷ XVII-XVIII. Số 5 (517), tr. 26-39.
- TRƯƠNG ANH THUẬN • Khâm thiên giám triều Nguyễn với việc nghiên cứu các hiện tượng khí hậu và thiên văn (1802-1883). Số 5 (517), tr. 40-50.
- NGUYỄN ĐÌNH CƠ - LÊ BÁ VƯƠNG • Về danh xưng và địa giới hành chính Tây Ninh từ thế kỷ XVII đến giữa thế kỷ XIX. Số 5 (517), tr. 51-58.
- NGUYỄN VĂN CHUYÊN • Hệ thống cửa biển Bắc Trung Bộ thế kỷ X - XIX dưới góc nhìn Địa lý học - Lịch sử. Số 6 (518), tr. 3-18.
- LÊ BÁ VƯƠNG • Tôn giáo của người Chăm ở Đàng Trong (thế kỷ XVII-XVIII) và chính sách của chúa Nguyễn. Số 6 (518), tr. 19-32.
- NGUYỄN VĂN GIÁC • Dấu ấn chúa Nguyễn Hoàng trên vùng đất Phú Yên. Số 5 (505), tr. 45-54.
- ĐINH THANH HIẾU • “Di văn thù sĩ” - Văn chương khoa cử xét từ góc độ tiêu chí tuyển chọn nhân tài trong lịch sử Việt Nam. Số 8 (520), tr. 19-34.

- NGUYỄN THỪA HỸ • Về xã hội thời Trần. Số 9 (521), tr. 3-15.
- TRẦN THỊ VINH • Khoa cử Nho học dưới triều Mạc (1527-1592). Số 9 (521), tr. 16-27.
- NGUYỄN HỮU MÙI • Vai trò của hoạt động khuyến học làng xã trong nền giáo dục khoa cử Nho học ở Việt Nam. Số 9 (521), tr. 28-39.
- NGUYỄN MINH TƯỜNG • Về một số truyền thống tốt đẹp của Sử học Việt Nam thời quân chủ. Số 10 (522), tr. 3-9.
- PHẠM THỊ THU HIỀN • Vấn đề cư trú trong pháp luật Quân chủ Việt Nam từ thời Lê Sơ đến thời Nguyễn. Số 11 (523), tr. 14-23.
- HOÀNG PHƯƠNG MAI • Hoạt động đánh bắt cá trên biển qua tài liệu Châu bản triều Nguyễn. Số 11 (523), tr. 24-37.
- NGUYỄN QUANG NGỌC • Chiến lược biển của Trung Quốc đầu thế kỷ XXI và những thách thức đối với chủ quyền của Việt Nam trên biển Đông. Số 12 (524), tr. 3-10.
- NGUYỄN CÔNG LÝ • Giáo dục khoa cử ở Việt Nam dưới thời các chúa Nguyễn và nhà Nguyễn. Số 12 (524), tr. 25-40.

LỊCH SỬ CẬN - HIỆN ĐẠI

- TRƯƠNG CÔNG HUỲNH KỶ • Chủ trương duy tân về kinh tế của Phan Bội Châu vào đầu thế kỷ XX. Số 1 (513), tr. 40-46.
- VŨ DƯƠNG NINH • Bối cảnh quốc tế của cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc Việt Nam năm 1979. Số 2 (514), tr. 3-13.
- VŨ MINH GIANG • Cuộc chiến biên giới phía Bắc trong sự nghiệp chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam. Số 2 (514), tr. 14-19.
- TRẦN VIỆT THÁI • Vấn đề Campuchia trong quan hệ Việt Nam - Trung Quốc giai đoạn 1975-1991. Số 2 (514), tr. 20-34.
- TRẦN KHÁNH • Vấn đề người Hoa trong cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới phía Bắc Việt Nam. Số 2 (514), tr. 35-43.
- NGUYỄN VĂN NHẬT • Cuộc tiến công của Trung Quốc vào các tỉnh biên giới phía Bắc Việt Nam năm 1979 - cuộc chiến "phản vệ" hay cuộc chiến bành trướng thế lực. Số 2 (514), tr. 44-52.
- TRẦN NGỌC LONG • Vị Xuyên "đi trước... về sau". Số 2 (514), tr. 53-59.
- ĐINH QUANG HẢI • Vấn đề trao trả những người bị bắt trong cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới phía Bắc Việt Nam năm 1979. Số 2 (514), tr. 60-67.
- TRẦN HÙNG MINH PHƯƠNG • Quan hệ Việt Nam - Trung Quốc và cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc trong quan hệ quốc tế thập niên 1970-1990. Số 2 (514), tr. 68-77.

- TRẦN TRUNG HIẾU • Dạy học về cuộc chiến tranh biên giới phía Bắc trong các trường phổ thông hiện nay. Số 2 (514), tr. 78-83.
- TẠ THỊ THÚY • Việc trồng cà phê và cao su ở Việt Nam từ cuối thế kỷ XIX đến năm 1945. Số 3 (515), tr. 31-38.
- NGUYỄN THÁI YÊN HUƠNG • Quan hệ Việt - Mỹ và cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc: Luận giải theo góc độ tính toán lợi ích quốc gia của Mỹ. Số 3 (515), tr. 39-48.
- NGUYỄN XUÂN CUỜNG - NGUYỄN THỊ PHƯƠNG HOA • Quan hệ Việt Nam và Trung Quốc từ khi bình thường hóa đến nay (1991-2019). Số 3 (515), tr. 49-57.
- TRẦN VIẾT NGHĨA - NGUYỄN VĂN NGỌC • Kỳ đồng Nguyễn Văn Cẩm qua một số tài liệu lưu trữ. Số 4 (516), tr. 23-31.
- NGUYỄN VĂN TUÂN • Tư tưởng chính trị “Dân là gốc” với việc khơi dậy “Hào khí Đông A”. Số 4 (516), tr.32-41.
- TRẦN THÚY HIỀN • Quá trình hình thành và phát triển căn cứ địa cách mạng ở các tỉnh duyên hải Trung Trung Bộ trong kháng chiến chống Mỹ (1954-1965). Số 5 (517), tr.59-66
- NGUYỄN VĂN TRÍ • Về vấn đề viện trợ quân sự của Trung Quốc và Liên Xô cho Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trong Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954). Số 6 (518), tr. 33-38.
- NGUYỄN MINH SƠN • Vai trò của Phó Tổng thống Nixon trong việc phá hoại Hiệp định Genève. Số 6 (518), tr. 39-49.
- NGUYỄN ĐÌNH LÊ • Bàn về hình thái chiến tranh ở Việt Nam (1961-1975). Số 6 (518), tr. 50-57.
- NGUYỄN VĂN KIM • Nguyễn Công Trứ với biển - Tư duy và hành động. Số 7 (519), tr. 3-19.
- VŨ QUANG VINH • Hoàn thành việc tiêu phi ở tỉnh Lào Cai (1955-1960). Số 7 (519), tr. 20-29.
- ĐÌNH QUANG HẢI • Vai trò của Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Số 7 (519), tr. 30-38.
- NGUYỄN HỒNG QUÂN • Việt Nam giúp Campuchia từng bước phát triển và tăng cường sức mạnh quốc gia từ sau ngày Phnôm Pênh được giải phóng. Số 7 (519), tr. 39-46.
- TRẦN NGỌC DŨNG • Hoạt động xuất nhập khẩu của Công ty Đông Án Anh (EIC) tại Đàng Ngoài (1672-1697). Số 7 (519), tr. 47-57.
- PHẠM VĂN KHOÁI • Khoa cử cải lương (1906-1919): Bước quá độ và chuyển đổi từ khoa cử chữ Hán sang giáo dục Pháp - Việt. Số 8 (520), tr. 3-18.

- NGUYỄN CÔNG THÀNH • “Nguồn” ở Việt Nam thế kỷ XVI-XIX. Số 8 (520), tr. 35-45.
- HUỖNH NGỌC ĐÁNG • Về nhân vật lịch sử Trần Thượng Xuyên, người Minh Hương thế hệ đầu tiên ở Việt Nam. Số 8 (520), tr. 46-59.
- PHẠM THỊ VƯỢNG • Hoạt động khai hoang của nông trường quốc doanh ở miền Bắc Việt Nam từ năm 1955 đến năm 1975. Số 8 (520), tr. 60-68.
- TRẦN THUẬN - LÊ THỊ NGỌC HÀ • Vùng đất Ba Giồng trong cuộc chiến giữa chúa Nguyễn với Tây Sơn ở Gia Định (1776-1788). Số 9 (521), tr. 40-52.
- NGUYỄN VĂN KHÁNH • Kỳ Đông - Nguyễn Văn Cẩm và phong trào yêu nước chống Pháp ở Bắc Kỳ cuối thế kỷ XIX. Số 9 (521), tr. 53-63.
- LÊ THỊ THU HẰNG • Chuyển biến kinh tế nông nghiệp của huyện Từ Liêm từ năm 1996 đến năm 2013 trong bối cảnh đô thị hóa. Số 9 (521), tr. 64-73.
- TRẦN XUÂN TRÍ • Quyền sở hữu đất nhượng của người nước ngoài ở Việt Nam thời thuộc địa: Từ hạn chế đến cấm đoán. Số 10 (522), tr. 10-24.
- TRẦN THỊ PHƯƠNG HOA • Chính sách quản trị làng xã Trung Kỳ thời Pháp thuộc. Số 10 (522), tr. 25-36.
- NGÔ QUỐC ĐÔNG • Cộng đồng Công giáo vùng Tây Nam Bộ trong bối cảnh đa dạng Tôn giáo ở Việt Nam. Số 10 (522), tr. 37-46.
- ĐINH QUANG HẢI • Tư liệu về chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa và vai trò của Chính phủ Quốc gia Việt Nam trong việc bảo vệ chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa thời Pháp thuộc. Số 11 (523), tr. 3-13.
- LÊ THỊ THU HẰNG • Sự phát triển của các công cụ thúc đẩy tiêu dùng ở Mỹ thời kỳ hậu Chiến tranh thế giới thứ Hai (1945-1960). Số 11 (523), tr. 38-48.
- TRẦN NGỌC DŨNG • Thái độ của Anh đối với Hiệp ước Giáp Tuất 1874. Số 11 (523), tr. 49-56.
- NGUYỄN VĂN KIM ĐOÀN TÙNG ANH • Vai trò của thương nhân Ấn Độ ở Đông Nam Á (Nghiên cứu trường hợp Ốc Eo - Phù Nam). Số 12 (524), tr. 11-24.
- NGUYỄN THỊ OANH • Khoa thi Hán học cuối cùng và ảnh hưởng của nó tới kẻ sĩ Bắc Hà giai đoạn cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX qua tư liệu Hán Nôm. Số 12 (524), tr. 41-52.
- HUỖNH VĂN TUYẾT • Chuyển biến tư tưởng cứu nước trong phong trào yêu nước và cách mạng ở Quảng Nam 30 năm đầu thế kỷ XX. Số 12 (524), tr. 53-68.

LỊCH SỬ THẾ GIỚI

- VŨ ĐỨC LIÊM • Nhà Tống, Đông Nam Á và sự rạn nứt của khung cảnh triều cống. Số 1 (513), tr. 16-29.
- LÝ TUỒNG VÂN • Chính sách giáo dục của Anh ở Malaya: Cuộc chuyển đổi sứ mệnh chính trị của giáo dục từ “chia để trị” sang “hợp để trị”. Số 1 (513), tr. 47-65.
- LƯU VĨ AN • “Tārīh-i Hind-i Garbī veyā Hadīs-i Nev” Lịch sử Tây Ấn hay Tân thế giới - Nguồn sử liệu của người Thổ Ottoman viết về châu Mỹ. Số 3 (515), tr. 71-81.
- NGUYỄN THỊ TRANG • Quan hệ giữa Pháp và Mi về vấn đề Việt Nam giai đoạn 1954-1963. Số 4 (516), tr. 42-51.
- VŨ THỊ THU GIANG • Ảnh hưởng của Mỹ và Trung Quốc ở khu vực Biển Đông đầu thế kỷ XXI. Số 4 (516), tr. 52-60.
- NGUYỄN MẬU HÙNG • Vai trò của kinh tế trong quá trình thống nhất nước Đức (1848-1871). Số 5 (517), tr. 67-74.
- NGUYỄN THU HẠNH • Vận động hành lang của người Do thái trong quá trình hoạch định chính sách của Mỹ đối với Iran (1991-2018). Số 6 (518), tr. 58-71.
- NGUYỄN THỊ TRANG • Phong trào đấu tranh chống nghĩa vụ quân sự bắt buộc ở Australia trong cuộc chiến tranh của Mi ở Việt Nam (giai đoạn 1964-1972). Số 9 (521), tr. 74-81.
- VŨ KIM CƯỜNG • Liên Xô với cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc Việt Nam (1979). Số 10 (522), tr. 47-55.
- BILL HAYTON • Nguồn gốc hiện nay về các yêu sách của Trung Quốc trên biển Đông: Bản đồ, sự nhầm lẫn và địa thế biển. Số 10 (522), tr. 56-72; số 11 (523), tr. 57-72; số 12 (524), tr. 69-76.

TƯ LIỆU - ĐÍNH CHÍNH SỬ LIỆU

- BUI XUÂN ĐÌNH • Về thời điểm khai hoang và thành lập huyện Kim Sơn. Số 1 (513), tr. 66-74.
- NGUYỄN VĂN TRỌNG • Địa danh “Phượng Nhãn” xưa và nay. Số 1 (513), tr. 75-79.
- NGUYỄN THỊ THU THỦY • Nghiên cứu về triều Nguyễn trên Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử từ năm 1954 đến năm 2016. Số 4 (516), tr. 61-78.
- LÃ ĐĂNG BẬT • Vài nét về Hành cung Vũ Lâm trên đất Ninh Bình - Nơi ghi đậm dấu ấn thời Trần. Số 6 (518), tr. 72-76.
- ĐỒNG THÀNH DANH • Vấn đề Nhà nước Lâm Ấp trong lịch sử. Số 7 (519), tr. 58-70.
- LÊ VĂN ANH • Khoa học lịch sử Xô Viết với việc nghiên cứu lịch sử cách mạng Việt Nam. Số 8 (520), tr. 69-78.
- NGUYỄN HUY MỸ - PHAN ĐĂNG THUẬN • Nguyễn Huy Tụ - Cuộc đời và sự nghiệp. Số 11 (523), tr. 73-80.

LỊCH SỬ VỚI NHÀ TRƯỜNG

- TRẦN THỊ VINH
 - Dạy học Lịch sử chiến tranh: Hướng tiếp cận mới trong sách giáo khoa lịch sử nước ngoài. Số 10 (522), tr. 73-80.

ĐỌC SÁCH

- NGUYỄN VĂN KIM
 - “Lịch sử và văn hóa Việt Nam - Một cách nhìn”. Số 6 (518), tr. 77-80.

TRAO ĐỔI Ý KIẾN

- NGUYỄN ĐÌNH CƠ
 - Trao đổi lại về năm sinh và đóng góp của Mạc Thiên Tứ đối với vùng đất Hà Tiên buổi đầu khai phá. Số 7 (519), tr. 71-78.

THÔNG TIN

- P.V
 - Lễ tưởng niệm 345 năm ngày sinh và trao tượng đồng Danh nhân Nguyễn Quý Ân. Số 1 (513).
- Đ.H
 - Hội thảo khoa học: Truyền thống lịch sử - văn hóa dòng họ Nguyễn Cảnh Việt Nam. Số 1 (513).
- P.V
 - Điểm sách. Số 1 (513).
- Đ.H
 - Hội thảo khoa học Quốc gia: “Cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc của Tổ quốc - 40 năm nhìn lại (1979-2019)”. Số 2 (514).
- P.V
 - Tọa đàm khoa học: Vai trò của các nhà sử học trong việc ngăn ngừa và giải quyết xung đột. Số 2 (514).
- P.V
 - Khai mạc triển lãm: “Quốc hiệu và kinh đô nước Việt trong Mộc bản triều Nguyễn - Di sản tư liệu thế giới”. Số 2 (514).
- NGUYỄN BIỂU
 - Hội thảo khoa học: “Dấu ấn lịch sử 60 năm bác Hồ về thăm Tây Bắc (7/5/1959-7/5/2019)”. Số 3 (515).
- H.H
 - Hội thảo khoa học: “Quốc tế cộng sản - Giá trị lịch sử và ý nghĩa thời đại”. Số 3 (515).
- P.V
 - Hội thảo khoa học: “Ngô Quyền và sự nghiệp trung hưng đất nước”. Số 3 (515).
- TẠP CHÍ NCLS
 - Vinh biệt Giáo sư, Tiến sĩ Phạm Xuân Nam. Số 4 (516).
- P.V
 - Hội thảo khoa học: “Khu di tích lịch sử Chi Lăng - Giá trị lịch sử, bảo tồn và phát huy”. Số 4 (516).
- P.V
 - Hội thảo khoa học: “Bối cảnh thế giới, khu vực và tác động của các nhân tố đến Campuchia trước và trong giai đoạn 1989-1999”. Số 4 (516).
- PV
 - Hội thảo khoa học: 65 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ Giá trị lịch sử và hiện thực (7/5/1954-7/5/2019). Số 4 (516).
- KHUÊ MỘC
 - Hội thảo khoa học quốc tế: Nghiên cứu giá trị di sản Hán Nôm thế kỷ XVII - XX của dòng họ Nguyễn Huy, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Số 5 (517).

